

Bản án số: 253/2025/HS-ST
Ngày 05/12/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - HÀ NỘI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tuyết

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Minh Tuấn
Bà Trần Thu Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Ánh - là thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 – Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Hà Nội tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lệ Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 – Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 241 /2025/TLST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 249/2025/QĐ - ST ngày tháng 11 năm 2025 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Hà Văn C, sinh ngày 09/10/2007 (Khi phạm tội là 17 tuổi 09 tháng 14 ngày) ; tại: Sơn La; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam, dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; HKTT: Bản Ngà, xã X, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 8/12; Con ông: Hà Văn D; Con bà: Hà Thị C1; Vợ: Chưa; Danh bản, chỉ bản số 2684 lập ngày 01/8/2025 tại Công an thành phố Hà Nội; Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị bắt giữ khẩn cấp 24/7/2025. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội.

(Có mặt tại phiên tòa)

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Hà Văn C: Ông Hà Văn D; Bà Hà Thị C1; HKTT: Bản Ngà, xã X, tỉnh Sơn La
(Ông D, bà C1 có mặt tại phiên tòa)

Người bào chữa cho bị cáo Hà Văn C: Bà Nguyễn Thị Thanh X – Trợ giúp viên pháp lý Chi nhánh S- Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Hà Nội. (Có mặt tại phiên tòa).

2. Họ và tên: Bùi Xuân H, sinh ngày 13/11/2004; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; HKTT: Bãi Thấp, xã Đ, Thành phố Hà Nội ; Q: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông: Bùi Văn H1; Con bà: Nguyễn Thu Á; Vợ: Chưa có. Danh bản, chỉ bản số 4393 lập ngày 09/9/2025 tại Công an thành phố Hà Nội; Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 12/9/2025. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội. (Có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 22/7/2025, Công an phường P tiếp nhận tin báo về việc có người rơi từ tầng 6 tại nhà nghỉ Đ (số C ngõ A, đường P, phường P, TP Hà Nội). Xác minh sơ bộ, xác định người ngã là Bùi Xuân H. Sau đó, H được Công an phường đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện A – Bộ C3. Tổ công tác tiến hành kiểm tra tại phòng 601 của nhà nghỉ Đ phát hiện Hà Văn C thuê phòng 601 của nhà nghỉ Đ để cùng H sử dụng T (cỏ Mỹ). Tại chỗ C khai sau khi cùng nhau sử dụng ma túy T (cỏ Mỹ) xong, H có biểu hiện bất thường, đi vào nhà vệ sinh một lúc sau C phát hiện H nhảy từ tầng 6 qua cửa thông gió trong nhà vệ sinh. Tổ công tác tiến hành lập biên bản, niêm phong tang vật và dẫn giải Hà Văn C về trụ sở để làm việc (BL 37).

*** Vật chứng thu giữ tại phòng 601 (BL 38):**

- 01 (một) túi nilong màu trắng, kích thước khoảng 3x7cm bên trong chứa thảo mộc khô dạng sợi;
- 01 (một) điều cây hình trụ tròn đầu bọc kim loại;
- 01 điện thoại di động kiểu dáng Vivo màu đỏ đen, cũ đã qua sử dụng (của Hà Văn C)
- 01 điện thoại di động Iphone màu vàng (của Bùi Xuân H)

*** Quá trình điều tra xác định:**

Bùi Xuân H và Hà Văn C (sinh ngày 09/10/2007 – khi phạm tội 17 tuổi 09 tháng 14 ngày) cùng làm việc và ở chung với nhau tại phường P, TP Hà Nội. Ngày 22/7/2025, H sử dụng tài khoản Facebook “Bùi Xuân H” nhắn tin đến tài khoản “Ha Van C2” của C bảo C đặt mua ma túy (cỏ Mỹ) về để cùng sử dụng. C lên mạng xã hội Facebook đặt mua một túi ma túy (cỏ Mỹ) với giá 240.000 đồng và yêu cầu ship về khu vực ngã tư gần cổng Đại học tài nguyên Môi trường. Sau đó H và C đến điểm hẹn gặp một người thanh niên không quen biết, người này đưa cho H một túi nilong chứa thảo mộc khô là ma túy, H sử dụng tài khoản số 0389318356 ngân hàng M quét mã QR trả 270.000 đồng (bao gồm 240.000 đồng tiền mua ma túy và 30.000 đồng tiền công ship). Sau khi mua được ma túy, H và C đến nhà nghỉ Đ, Số C ngõ A, đường P, phường P, thuê phòng 601 để cùng sử dụng, H là người trả tiền phòng với số tiền 240.000 đồng, khi lên phòng do trong phòng không có gì để hút ma túy nên C đi xuống và ra cửa hàng kim khí của chị Lê Thị Tuyết N (sinh năm: 1982, Chỗ ở: số A, đường P, phường P, Hà Nội) mua một cái điều cây (giá 55.000đ) cùng nước, bìm bìm, bánh kẹo tổng hết 100.000 đồng, C nhắn tin thông báo cho H chuyển khoản trả 100.000 đồng cho chị N. Sau khi mua được điều cây, về phòng Chỉ cho ma túy vào điều cây sử dụng trước rồi đưa điều cây cho H sử dụng. Khi sử dụng được 1 lúc thì C nằm ra giường còn H bảo với C: “Anh đi đây” và chạy vào nhà vệ sinh chui qua cửa sổ thông gió nhảy từ

tầng 6 xuống tầng 1 bất tỉnh. Sau đó, Công an phường P đến thu giữ tang vật, phối hợp với 115 đưa H đi cấp cứu tại bệnh viện A – Bộ C3.

Tại Kết luận giám định số 4385 ngày 01/8/2025 của phòng KTHS - Công an thành phố Hà Nội xác định (BL 49):

- *Thảo mộc khô dạng sợi bên trong 01 túi nilong ma túy loại MDMA-INACA và ma túy MDMA-4en-PINACA, khối lượng 4,202 gam;*
- *01 điều cày màu đen dài 0,65m; đường kính 6cm có dính ma túy MDMA-INACA và ma túy MDMA-4en-PINACA.*
- *Trong mẫu nước tiểu của Hà Văn C thu ngày 23/7/2025 có tìm thấy ma túy loại MDMA-4en-PINACA;*
- *Trong mẫu nước tiểu của Bùi Xuân H thu ngày 23/7/2025 có tìm thấy ma túy loại MDMA-4en-PINACA;*
- *Kết quả phân tích mẫu nước tiểu chỉ chỉ có giá trị với mẫu gửi giám định ngày 23/7/2025.*

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 863/KLTTCT-TTPY ngày 04/8/2025 của Trung tâm P, kết luận (BL 119):

1. Các kết quả chính:

- *Vết thương vết mổ vùng nách phải: 03%;*
- *Tràn dịch tràn khí khoang màng phổi phải đã dẫn lưu màng phổi: 03%;*
- *Vết dẫn lưu khoang màng phổi phải: 01 %;*
- *Vỡ gan đã can thiệp nút mạch: 09%;*
- *Tổn thương hoàn toàn thần kinh quay đoạn 1/3 trên cánh tay phải: 41%;*
- *Tổn thương động mạch nách phải đã xử lý: 10%*

2. Kết luận:

2.1. *Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Bùi Xuân H tại thời điểm giám định là: 55% (năm mươi lăm phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT.*

2.2. *Kết luận khác:*

- *Cơ chế hình thành thương tích: Các tổn thương của anh Bùi Xuân H do vật tày, vật tày có cạnh gây ra.*
- *Hiện chưa đánh giá được hết mức độ tổn thương và di chứng, biến chứng, đề nghị giám định bổ sung sau nếu có căn cứ.*

Về nguồn gốc ma túy: Quá trình điều tra xác định, Hà Văn C lên mạng xã hội Facebook mua của đối tượng có tên “VT Nguyễn” và được một người không quen biết giao tại ngã tư gần cổng Đại học T2. Quá trình điều tra, không xác định được đối tượng sử dụng tài khoản Facebook “VT Nguyễn” nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý. (BL214-219).

Cơ quan điều tra đã tiến hành sao kê khoản số 0389318356 ngân hàng M của Bùi Xuân H xác định tài khoản nhận 270.000 đồng tiền mua ma túy của H là tài khoản -99ZP24106M19654 của Công ty Cổ phần Z, Ngân hàng đối tác Ban V. Xác minh tại Ngân hàng B (BV B1) xác định: Số tài khoản -99ZP24106M19654 không phải là số tài khoản tại Ngân hàng B nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ.

Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại Công ty Cổ phần Z1 (Z) – VNG, kết quả không có thông tin số tài khoản -99ZP24106M19654, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ.

Đối với nhà trọ Đ1, quá trình điều tra xác định chủ nhà trọ là anh Vũ Đình Q (sinh năm: 2003, NKTT: số C ngõ A, đường P, phường P, TP Hà Nội), khi cho thuê phòng trọ anh Q không biết mục đích thuê phòng của H và C là để tổ chức sử dụng ma túy do đó không phạm tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy. Đối với hành vi kinh doanh nhà trọ nhưng không đăng ký thành lập hộ kinh doanh, Cơ quan điều tra đã có Công văn số 5787/CV-CSMT ngày 21/10/2025 về việc đề nghị Chủ tịch UBND phường P xử phạt hành chính đối với Vũ Đình Q theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 62 Nghị định 122/2021/NĐ-CP đối với Vũ Đình Q.

Tại Cơ quan điều tra lời khai nhận tội của Hà Văn C và Bùi Xuân H phù hợp khách quan với lời khai người liên quan, người chứng kiến và tài liệu chứng cứ thu thập được.

Quá trình điều tra, Bùi Xuân H không yêu cầu giám định thương tích bổ sung và không yêu cầu Hà Văn C bồi thường về dân sự.

Vật chứng thu giữ: Ma túy thu giữ của Hà Văn C cùng các vật chứng khác chuyển Cơ quan thi hành án dân sự theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung trên.

Bản cáo trạng số 36/CT – VKS- KV4 ngày 04/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Hà Nội quyết định truy tố bị cáo Hà Văn C về tội “Tổ chức trái phép chất ma túy” theo điểm e khoản 2, Điều 255 Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Bùi Xuân H về tội “Tổ chức trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 2, Điều 255 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm e khoản 2 điều 255; Điều 38; Điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Điều 119, 179 Luật tư pháp người chưa thành niên năm 2025.

Xử phạt bị cáo Hà Văn C từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù;

Áp dụng điểm c khoản 2 điều 255; Điều 38; Điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bùi Xuân H từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù;

- Hình phạt bổ sung: Do các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Căn cứ điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01(một) phong bì niêm phong trên mép dán có chữ ký của các thành viên tham gia

+ 01 điều cày bằng gỗ màu đen;

Tịch thu sung công: 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 14 Promax màu vàng;

01 điện thoại di động kiểu dáng Vivo.

Về án phí: Bị cáo C được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm; Bị cáo H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

***Người bào chữa của bị cáo Hà Văn C phát biểu quan điểm:**

Về tội danh quy định tại điểm e khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự là có cơ sở, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, cũng như tại phiên tòa. Tuy nhiên đề nghị HĐXX xem xét cân nhắc cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ sau:

Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai nhận tội, ăn năn hối cải, lời khai luôn thống nhất, đầy đủ, đúng sự thật. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; Gia đình bị cáo có ông nội là người có công với cách mạng. Đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đề nghị HĐXX tuyên phạt mức án thấp nhất do VKS đề nghị để bị cáo phấn đấu sửa chữa sai lầm, làm lại cuộc đời, thành công dân có ích cho xã hội, cũng như thể hiện sự nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật, rất hối lỗi và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất, để sớm được đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra – Công an thành phố Hà Nội; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì nên hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các chứng cứ khách quan khác, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 22/7/2025, Hà Văn C (sinh ngày 09/10/2007 – khi phạm tội 17 tuổi 09 tháng 14 ngày) và Bùi Xuân H có hành vi cùng nhau thống nhất mua ma túy (loại MDMA-INACA và ma túy MDMA-4en-PINACA) của đối tượng không quen biết với giá 270.000đồng (trong đó 240.000đ tiền ma túy, 30.000đ công ship) về cùng sử dụng chung tại phòng 601, nhà nghỉ Đ (số C ngõ A, đường P, phường P, thành phố Hà Nội). Sau khi sử dụng ma túy, Bùi Xuân H đã bị ảo giác và nhảy từ cửa sổ nhà vệ sinh phòng 601 nhà nghỉ Đ xuống đất gây tổn thương cho sức khỏe 55%. Như vậy, hành vi của bị cáo Hà

Văn C đủ yếu tố cấu thành tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm e khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự; Hành vi của bị cáo Bùi Xuân H đủ yếu tố cấu thành tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Hà Nội truy tố hành vi phạm tội của các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội, các bị cáo biết rõ ma túy là chất gây nghiện, làm tổn hại đến sức khỏe và là một trong những nguyên nhân gây nên căn bệnh AIDS, là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác. Đảng và Nhà nước đã nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy. Các bị cáo ở độ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, nhưng vẫn thực hiện hành vi tổ chức sử dụng ma túy với lỗi cố ý, đủ thấy thái độ coi thường pháp luật của các bị cáo nên cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, cách ly bị cáo khỏi đời sống chung xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo, răn đe và phòng ngừa chung. Các bị cáo đồng phạm giản đơn, nên không thuộc trường hợp phạm tội có tổ chức. Khi lượng hình HĐXX cũng xem xét thái độ khai báo thành khẩn khai nhận tội của các bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà, nhân thân tốt, lần đầu bị đưa ra xét xử, bị cáo C là người dân tộc T1, ông nội là người có công với các mạng, đề giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo. Bị cáo C khi phạm tội là người chưa thành niên nên được áp dụng hình phạt theo quy định tại Điều 119, Điều 179 Luật tư pháp người chưa thành niên năm 2025.

Các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[3]. Về tình tiết tăng nặng: Không

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về vật chứng vụ án: Số ma túy đã thu giữ là vật cấm lưu hành, 01 điều cày sử dụng vào việc sử dụng ma túy nên tịch thu tiêu hủy; 02 điện thoại di động sử dụng vào việc mua bán ma túy nên tịch thu sung công theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo C được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm; Bị cáo H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Các bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo, người bào chữa có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các Bị cáo Hà Văn C, Bùi Xuân H phạm tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”

Căn cứ điểm e khoản 2 điều 255; Điều 38; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Điều 119, Điều 179 Luật tư pháp người chưa thành niên năm 2025

2. Xử phạt: Bị cáo Hà Văn C 42 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt giữ khẩn cấp 24/7/2025.

Căn cứ điểm c khoản 2 điều 255; Điều 38; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Xuân H 07 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 12/9/2025.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

3. Về vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (Một) Phong bì niêm phong trên mép dán có chữ ký của Hà Văn C và thành phần tham gia.

+ 01 (Một) điều cày dài khoảng 0,65m, có đường kính 6cm được dán niêm phong tại thân điều và đầu điều, trên mép dán có chữ ký của thành phần tham gia.

-Tịch thu sung công:

+ 01 (Một) Điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 promax màu vàng (Máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng, tình trạng máy)

+ 01 (Một) Điện thoại di động kiểu dáng Vi Vo đỏ đen, cũ đã qua sử dụng (Máy bị hỏng không lên nguồn);

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 65/25 ngày 14/11/2025 giữa cơ quan Cảnh sát Điều tra – Công an thành phố Hà Nội với Thi hành án dân sự Khu vực 4 – Hà Nội)

4.Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Hà Văn C được miễn án phí; Bị cáo Bùi Xuân H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm; Các bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo, người bào chữa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án ./.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng
- VKS ND khu vực 4 – Hà Nội
- Công an thành phố Hà Nội
- THA dân sự khu vực 4 – Hà Nội
- Lưu HS

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Tuyết